

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Xét Tờ trình số 1641/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2024 và các báo cáo số 170/BC-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2024, số 187/BC-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, biểu quyết của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với nội dung Báo cáo số 170/BC-UBND ngày 24/6/2024 và số 187/BC-UBND ngày 05/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024; với quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế đã đề ra: Tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) cả năm phấn đấu đạt trên 10%, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 55.600 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng trên 10%, trọng điểm là thu hút vốn nước ngoài (FDI) cả năm đạt ít nhất 3 tỷ USD; tổng khách du lịch cả năm đạt trên 17 triệu lượt khách v.v...

Để đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra 6 tháng cuối năm 2024, các cấp, các ngành trong tỉnh cần tiếp tục đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động; bám sát sự chỉ đạo của Trung ương và thực tiễn địa phương, không ngừng đổi mới tư duy, tầm nhìn chiến lược phát triển nhanh, bền vững với 4 trụ cột: *kinh tế - xã hội - môi trường và an ninh*; tập trung thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với chủ đề công tác năm “*Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; phát triển văn hóa,*

con người giàu bản sắc *Quảng Ninh*"; trong đó nhấn mạnh các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế đêm; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

Kiên trì thực hiện chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững trên các khía cạnh kinh tế, xã hội, môi trường và an ninh. Chú trọng nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế với tầm nhìn dài hạn dựa vào nguồn nhân lực chất lượng cao, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, huy động sức mạnh tổng hợp với phương châm nội lực là căn bản, ngoại lực là quan trọng, kết hợp chặt chẽ nội lực với ngoại lực tạo ra nguồn lực tổng hợp tối ưu trong mô hình “*một tâm, hai tuyến đa chiều, hai mũi đột phá, ba vùng động lực*”. Xác định 3 trụ cột bảo đảm giữ vững tăng trưởng kinh tế hai con số là: (1) Phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo, tập trung ở Khu kinh tế ven biển Quảng Yên, Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái; (2) Tăng tỷ lệ giải ngân gắn với nâng cao hiệu quả đầu tư công, đầu tư xây dựng cơ bản vốn ngoài ngân sách; (3) Khai thác tối đa dư địa còn rất lớn, tạo bước phát triển đột phá trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ, kinh tế biển và kinh tế số. Xác định yếu tố bảo đảm sự ổn định phát triển kinh tế - xã hội là: Giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững ngành than, điện theo quy hoạch gắn với bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và quá trình chuyển đổi năng lượng. Xác định các động lực cơ bản thúc đẩy tăng trưởng kinh tế là: (i1) các khu công nghiệp, khu kinh tế còn dư địa tăng trưởng lớn; (i2) Phát triển kinh tế di sản; kinh tế đô thị, kinh tế cửa khẩu, kinh tế số; (i3) phát huy tối đa hiệu quả từ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, liên thông, tổng thể để thúc đẩy kết nối, liên kết, hợp tác, hội nhập; (i4) sự năng động, đổi mới sáng tạo, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của khu vực công gắn chặt với thực hành phương châm “5 thật”, “6 dám”, “5 rõ” (rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả) của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu và (i5) niềm tin của Nhân dân, của cộng đồng doanh nghiệp.

Đẩy mạnh cơ cấu lại khu vực công nghiệp, tăng nhanh quy mô và tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo. Phát triển mạnh công nghiệp chế biến, chế tạo có trình độ công nghệ cao, suất vốn đầu tư cao, giá trị gia tăng cao, thân thiện môi trường, ít thâm dụng lao động, năng lượng, nước, tài nguyên và đất đai. Tập trung thu hút nguồn vốn đầu tư FDI thế hệ mới vào các khu công nghiệp, khu kinh tế (KCN: Đông Mai, Sông Khoai, Bắc Tiên Phong, Việt Hưng...); phấn đấu năm 2024 thu hút FDI đạt ít nhất 3,0 tỷ USD. Tích cực hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi tối đa cho các dự án đủ điều kiện về thủ tục pháp lý đẩy nhanh tiến độ triển khai, đi vào hoạt động sớm nhất, bổ sung năng lực tăng thêm, tăng năng suất, sản lượng.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi để ngành than, điện phát triển ổn định, bền vững, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia theo quy hoạch. Bảo đảm

cung cấp đủ số lượng, chất lượng điện năng của các khu công nghiệp, khu kinh tế, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm các vướng mắc về thủ tục hành chính, đất đai, giải phóng mặt bằng (GPMB) để ngành điện triển khai đầu tư các đường dây, trạm biến áp thuộc hệ thống điện 110kV, 220kV cấp điện cho các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh, nhất là khu kinh tế ven biển Quảng Yên. Chú trọng thu hút các dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp bán dẫn, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng mới. Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Nhà máy điện khí LNG Quảng Ninh (phần đầu khởi công trong Quý IV/2024), dự án đầu tư xây dựng Nhà máy ô tô Thành Công tại Khu công nghiệp Việt Hưng; Tích cực hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư triển khai các dự án sau cấp phép, nhất là các dự án, công trình động lực, trọng điểm; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, làm tốt công tác GPMB, tái định cư, bảo đảm cung cấp điện, nước, nguồn lao động, nguồn cung vật liệu xây dựng để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, công trình.

Phát triển dịch vụ tổng hợp, hiện đại, có sức cạnh tranh cao; phát triển du lịch bền vững, du lịch xanh theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm, ngày càng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn gắn với phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ môi trường. Tập trung phát triển kinh tế di sản, làm cho di sản văn hoá và thiên nhiên trở thành nguồn lực, động lực cho tăng trưởng, tạo ra sự đột phá phát triển cho nền kinh tế, nâng cao giá trị thương hiệu địa phương. Phát triển hệ sinh thái du lịch, nâng tầm du lịch Quảng Ninh trở thành điểm đến hấp dẫn, trọn vẹn bốn mùa. Đổi mới, nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh sản phẩm du lịch, dịch vụ đã có nhằm tăng mức chi tiêu, doanh thu và hiệu quả kinh tế du lịch; thu hút, phát triển thị trường khách du lịch tàu biển; đảm bảo môi trường du lịch văn minh, an ninh, an toàn phục vụ du khách. Sớm ban hành quy định các biện pháp quản lý hoạt động của phương tiện thủy nội địa phục vụ hành khách, khách du lịch trên vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long; phối hợp quản lý và phát triển Di sản thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động du lịch, dịch vụ, thu phí tham quan vịnh Hạ Long; quản lý thống nhất chuyên tuyến vận tải khách cố định với tuyến phà Tuần Châu - Gia Luận trong hoạt động đón, trả khách tại Cảng tàu khách quốc tế Tuần Châu; tổ chức thanh tra toàn diện đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, quảng cáo, tổ chức tour du lịch có liên quan đến vịnh Hạ Long.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án du lịch, dịch vụ, phát triển các sân golf theo quy hoạch, ưu tiên đầu tư phát triển các khu du lịch quốc gia (Khu du lịch Hạ Long, Khu du lịch Vân Đồn, Khu du lịch Trà Cổ...); thu hút đầu tư các khu Resort ở Hạ Long, Móng Cái, Vân Đồn, Cô Tô. Tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tốc độ thực hiện các dự án dịch vụ, du lịch đang triển khai; sớm triển khai dự án Khu nghỉ dưỡng khoáng nóng địa chất tại thành phố Cẩm Phả; đưa khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải (giai đoạn 1) tại xã đảo Quan Lạn, Vân Đồn (dự kiến tháng 7/2024) và dự án sân Golf Đông Triều (tháng 10/2024) vào hoạt động.

Tập trung phát triển dịch vụ logistics và vận tải đa phương thức, dịch vụ tài chính - ngân hàng, thương mại điện tử, thương mại biên giới, xuất nhập khẩu...

đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục báo cáo cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương dự án đầu tư cảng Con Ong - Hòn Nét theo Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị và kế hoạch phát triển cảng biển và dịch vụ cảng biển của tỉnh. Tiếp tục chú trọng kinh tế cửa khẩu trên cơ sở đưa vào vận hành cặp Cửa khẩu song phương Hoàn Mô - Động Trung và lối thông quan Bắc Phong Sinh - Lý Hoả. Đẩy mạnh phát triển kinh tế đô thị, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế đêm, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ và các mô hình kinh tế mới, hiệu quả.

Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh. Tập trung triển khai có hiệu quả 03 chương trình mục tiêu quốc gia gắn với Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Tỉnh ủy. Tiếp tục củng cố, giữ vững thành quả xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên phạm vi toàn tỉnh gắn với đô thị hóa đi vào chiều sâu hiệu quả, bền vững. Phát triển nông nghiệp sinh thái đa giá trị về kinh tế, văn hóa, xã hội, môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; quy hoạch các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, phát triển theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế, khả năng cạnh tranh của nông sản, tìm kiếm thêm các thị trường tiêu thụ, nhất là cho các sản phẩm OCOP. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 28/11/2019 của Tỉnh ủy; giữ vững tỷ lệ che phủ rừng và nâng cao chất lượng rừng. Tổ chức sản xuất hiện đại, liên kết đa chủ thể, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại vào phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, quản trị xã hội. Xây dựng nông dân văn minh từ sản xuất kinh tế, quản trị xã hội, tổ chức đời sống cá nhân, gia đình và cộng đồng; xây dựng thể hệ nhà nông mới tiêu biểu về trình độ, năng lực làm chủ nông thôn. Phát triển kinh tế biển xanh, sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên biển để tăng trưởng kinh tế, cải thiện sinh kế và việc làm, bảo vệ các hệ sinh thái biển và đại dương; phát triển du lịch biển đảo cao cấp; cảng biển và dịch vụ cảng biển; logistics, KKT và KCN ven biển; nuôi biển bền vững, năng lượng sạch... gắn với bảo vệ chủ quyền, an ninh biển đảo. Khẩn trương hoàn thành việc giao khu vực biển theo quy hoạch cho các hộ dân đang nuôi trồng thủy sản và cấp phép cho tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trên biển có hồ sơ đủ điều kiện, hoàn thành trong quý III/2024; đẩy mạnh phát triển nghề nuôi biển công nghệ cao, hiệu quả và bền vững theo quy hoạch; giải quyết, khắc phục tồn tại trong hoạt động khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định theo Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành thu, chi ngân sách và quản lý chặt chẽ đầu tư công

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách, các ngành chức năng và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế, Hải quan, Kho bạc Nhà nước thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp quản lý thu, chống thất thu thuế, nhất là đối tượng kinh doanh cá thể, hộ gia đình, thương mại điện tử, doanh nghiệp FDI, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu phát sinh theo quy định; chống buôn lậu, gian lận thương mại,

trốn thuế; quyết liệt xử lý, thu hồi nợ đọng thuế. Triển khai rộng rãi thu thuế điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đối tượng nộp thuế. Có kế hoạch, giải pháp cụ thể, tập trung xử lý, tháo gỡ khó khăn trong việc xây dựng giá đất, đấu giá, giao đất, triển khai thực hiện các dự án để đảm bảo hoàn thành kế hoạch thu tiền sử dụng đất (nhất là dự án Hạ Long Xanh); rà soát đôn đốc thu nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của tổ chức, cá nhân. Phấn đấu tăng thu từ thuế, phí nội địa và thu xuất nhập khẩu ở mức cao nhất.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công gắn với nâng cao chất lượng dự án, công trình, đảm bảo phát huy hiệu quả sau đầu tư. Xác định công tác giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Yêu cầu các chủ đầu tư, các cơ quan quản lý bám sát tiến độ, kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án theo từng tháng, quý bảo đảm đúng khối lượng cam kết và các quy định của pháp luật. Phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 30/9/2024 đạt tối thiểu 80% và đến ngày 31/12/2024 đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư giao đầu năm. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu sở, ngành, địa phương thường xuyên bám sát tình hình thực tiễn để đôn đốc, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong tổ chức thực hiện dự án. Hoàn thành dứt điểm trong năm 2024 đối với các dự án chậm tiến độ trong giai đoạn 2021 - 2023; tập trung đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, triển khai dự án khởi công mới giai đoạn 2024 - 2025; xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền trong lĩnh vực đầu tư công, gắn với kiểm soát quyền lực và nâng cao trách nhiệm giải trình. Khắc phục yếu kém trong công tác chuẩn bị và hoàn thiện các thủ tục đầu tư công, chống tiêu cực trong các khâu khảo sát, tư vấn, thiết kế, lập, thẩm định, đấu thầu. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát từ khâu chuẩn bị đầu tư đến khi kết thúc dự án, xử lý nghiêm vi phạm; kiểm soát chặt chẽ việc tạm ứng, thanh quyết toán vốn; thu hồi dứt điểm các khoản tạm ứng quá hạn, kiên quyết xóa bỏ cơ chế “xin - cho”, “dưới duyệt - trên cấp”, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, lãng phí. Thực hiện nghiêm quy định trong công tác đấu thầu, đấu giá, kiên quyết chống tình trạng thông thầu, bàn thầu; đảm bảo lựa chọn nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm; thường xuyên rà soát, kiểm tra hiện trường, thay thế kịp thời các nhà thầu có năng lực yếu kém theo quy định.

3. Đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược

Đẩy mạnh tốc độ phát triển và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, bảo đảm liên thông, tổng thể, có trọng tâm, trọng điểm; sớm hoàn thành dứt điểm các dự án hạ tầng giao thông chiến lược, thúc đẩy liên kết vùng và nội vùng: Đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Đàm Nhà Mạc, Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 342, Quốc lộ 279, Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh và tuyến đường ra cảng...; Phấn đấu hoàn thành, đưa vào khai thác cầu Bến Rừng, cầu Lại

Xuân và dự án sân golf Đông Triều trong năm 2024. Triển khai thực hiện Đề án cải tạo, nâng cấp giao thông nông thôn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030, Đề án nâng cấp đô thị thị xã Quảng Yên, Đề án thành lập thành phố Đông Triều.

Tiếp tục đi sâu, nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Phần đầu giữ vững vị trí nhóm đầu về Chỉ số PCI, Par Index, SIPAS, PAPI cấp tỉnh. Rà soát, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thực hiện đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình, lược bỏ các bước trung gian không cần thiết, lược bỏ các thành phần hồ sơ đã có trong cơ sở dữ liệu số. Quyết liệt xây dựng, hình thành được nguồn dữ liệu số mở, “đúng, đủ, sạch, sống”, kết nối liên thông, đồng bộ, chia sẻ trong hệ thống chính trị, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng. Triển khai Kho dữ liệu điện tử cá nhân, tổ chức để lưu giữ dữ liệu giải quyết dịch vụ công, phục vụ chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu trong thực hiện dịch vụ công. Thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ về định danh và xác thực điện tử, trong đó triển khai 11 nhóm tiện ích trên địa bàn tỉnh về các lĩnh vực thuế, tư pháp, bảo hiểm xã hội, thuế. Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng hiệu quả một tài khoản duy nhất là VNeID trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Đồng hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân và doanh nghiệp về tiếp cận nguồn vốn, giải quyết các thủ tục hành chính, tiếp cận thị trường v.v... để ổn định, phát triển sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi các hộ kinh doanh lên lập doanh nghiệp; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp; phát triển doanh nghiệp cả về số lượng, chất lượng, hiệu quả và tính bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; khẩn trương xây dựng Đề án tổng thể chuyển đổi bền vững các hộ kinh doanh thành lập doanh nghiệp. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, xác định phát triển kinh tế số là động lực tăng trưởng mới, coi trọng ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất đời sống, quản lý nhà nước, quản trị phát triển xã hội. Tập trung phát triển các ngành kinh tế số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực dịch vụ, du lịch, y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, thương mại điện tử, thuế, hải quan, giao thông vận tải, logistics, tài nguyên môi trường, năng lượng, nông nghiệp, an ninh trật tự, an toàn xã hội... Tổ chức tốt hoạt động của Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển doanh nghiệp. Khẩn trương triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ¹ về thí điểm Mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan hành chính có chức năng tiếp nhận, giải quyết và kiểm soát, theo dõi, đánh giá thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

¹ Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 10/7/2024 Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương.

Thực hiện có hiệu quả đột phá chiến lược về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng, kiến thức, tay nghề, kinh nghiệm, năng lực sáng tạo gắn với tăng nhanh quy mô và nâng cao chất lượng dân số. Xây dựng hệ sinh thái dân sinh hấp dẫn với chính sách khuyến khích, hỗ trợ, môi trường sống tốt, các dịch vụ công có chất lượng cao để thu hút và giữ chân nhân tài, đặc biệt là cơ chế chính sách về nhà ở để thu hút lao động bao gồm cả nhà lưu trú công nhân, nhà ở công nhân, nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp và nhà ở cho nguồn nhân lực chất lượng cao, các chuyên gia gắn với các thiết chế văn hóa để đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động làm việc, sinh sống lâu dài tại Quảng Ninh. Đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nhà ở xã hội (Dự án nhà ở xã hội phục vụ công nhân và chuyên gia KCN Đông Mai, Dự án Khu nhà ở xã hội tại khu dân cư đồi Ngân hàng) để mở bán cho các đối tượng đủ điều kiện. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm đảm bảo tạo ra ít nhất 30.000 việc làm tăng thêm trong năm 2024.

4. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế nhanh, bền vững với phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

Gắn kết chặt chẽ giữa các mục tiêu tăng trưởng kinh tế với phát triển con người, xây dựng văn hóa giàu bản sắc Quảng Ninh; đảm bảo an sinh, phúc lợi, tiến bộ và công bằng xã hội, tiếp tục thu hẹp chênh lệch vùng miền, khoảng cách giàu nghèo; nâng cao chất lượng đời sống và hạnh phúc nhân dân. Trọng tâm là triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023, Kế hoạch số 383-KH/TU ngày 26/3/2024 của Tỉnh ủy gắn với chủ đề công tác năm về “*Phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh*” ở cấp huyện, sở, ngành, cấp xã, phường, thị trấn, thôn, khu, bản, cộng đồng dân cư. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển đô thị và nông thôn; giữa phát triển dịch vụ, công nghiệp và nông nghiệp; giữa các mục tiêu tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm phúc lợi xã hội và an sinh xã hội. Bố trí đủ quỹ đất, quan tâm chỉnh trang các không gian công cộng, không gian xanh, văn hóa tại các khu dân cư, tạo điểm nhấn rõ nét; chỉnh trang, giữ gìn bản sắc văn hóa các địa bàn nông thôn, miền núi; triển khai hỗ trợ sửa chữa thiết chế văn hóa các thôn, bản, khu phố phục vụ Đại hội chi bộ và tiến tới bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề cử Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc công nhận là Di sản thế giới theo yêu cầu thẩm định của Hội đồng quốc tế về di tích và di chỉ. Khẩn trương ban hành quy định về các biện pháp thực hiện quản lý nhà nước đối với lễ hội, sự kiện văn hóa, tín ngưỡng, thể thao, du lịch trên địa bàn. Rà soát, bổ sung Bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh; xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu tỉnh Quảng Ninh; Rà soát, đưa hệ giá trị văn hóa Quảng Ninh vào Tài liệu Giáo dục địa phương tỉnh; xây dựng “*Đề án phát triển Văn học nghệ thuật đến năm 2030*”; phối hợp tổ chức Cuộc thi robocon tại Quảng Ninh năm 2024.

Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu đến cuối năm 2024 không còn hộ nghèo và giảm 50% hộ cận nghèo theo quy định chuẩn nghèo đa chiều tại Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày

30/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tiếp tục xóa bỏ hoàn toàn nhà tạm, nhà dột nát mới phát sinh cho các đối tượng là người nghèo, cận nghèo và đối tượng xã hội; nhận đỡ đầu, giúp đỡ các trẻ em dưới 18 tuổi không may bị mất nguồn nuôi dưỡng trên địa bàn toàn tỉnh. Bảo đảm nhu cầu thiết yếu về nước sạch sinh hoạt theo quy chuẩn đối với người dân, đặc biệt là người dân vùng nông thôn, miền núi, hải đảo, bãi ngang ven biển, vùng sâu, vùng xa. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo, người cao tuổi, thanh niên, trẻ em, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học; tiếp tục sắp xếp lại hệ thống trường học theo quy hoạch bảo đảm công bằng, bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục của người dân. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025. Duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng: trường đạt chuẩn quốc gia (năm 2024 tỷ lệ đạt 91,0%); đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 2; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Hoàn thành, triển khai Đề án phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý các cấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030 đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, triển khai sử dụng sổ học bạ điện tử từ năm học 2024-2025. Xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai cụ thể để hoàn thành mục tiêu hết năm 2025, Quảng Ninh trở thành tỉnh học tập, có ít nhất 2 thành phố (Hạ Long và Uông Bí) nằm trong mạng lưới thành phố học tập toàn cầu do UNESCO điều hành. Đặc biệt, quan tâm chỉ đạo công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước; quản lý, giáo dục thanh thiếu nhi, học sinh trong dịp hè.

Chăm lo, tăng cường năng lực của hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở...; phát triển y tế chuyên sâu, các dịch vụ y tế chất lượng cao; chủ động phòng chống, kiểm soát các loại dịch bệnh, các bệnh truyền nhiễm; nâng cao hiệu quả quản lý sức khỏe toàn dân; ứng dụng các dịch vụ, giải pháp để quản lý dữ liệu về y tế, kết nối và chia sẻ dữ liệu. Thực hiện số hóa trong lĩnh vực y tế, trong đó áp dụng Bệnh án điện tử, Sổ sức khỏe điện tử, Kios tự phục vụ khám chữa bệnh, đơn thuốc điện tử, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa,... Nghiên cứu xây dựng một số chính sách về phát triển dân số trong tình hình mới, góp phần thực hiện một trong ba khâu đột phá về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với tăng nhanh quy mô và nâng cao chất lượng dân số tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ

môi trường, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước

Tập trung triển khai có hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tiếp tục hoàn thiện Đề án *“Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030”* gắn với Quy hoạch tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ lập, trình duyệt Quy chế quản lý kiến trúc đô thị các địa phương cấp huyện; điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hải Hà đến năm 2040 tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế ven biển Quảng Yên đến năm 2040; Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Bắc Phong Sinh; các quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng, quy hoạch phân khu đô thị; đồng thời rà soát lại Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Hoành Mô – Đồng Văn, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 998/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 để đề xuất điều chỉnh, bổ sung (nếu cần thiết) đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Hoàn thành phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021- 2025) và chuẩn bị các điều kiện xây dựng Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2026 - 2030) tỉnh Quảng Ninh.

Kịp thời xây dựng các quy định thuộc thẩm quyền của địa phương theo phân cấp của Luật Đất đai năm 2024 để triển khai khi Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/9/2022, Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 09/5/2019 của Tỉnh ủy gắn với Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả đất đai và các nguồn lực tài nguyên thiên nhiên, trọng tâm là quỹ đất được hình thành từ các dự án hạ tầng giao thông động lực theo các thông báo kết luận, chỉ đạo của Tỉnh ủy. Chủ động rà soát, kiểm tra, thanh tra, giám sát, kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý, đề xuất thu hồi hoặc thu hồi các dự án có sử dụng đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật theo thẩm quyền, bảo đảm khách quan, đồng bộ, triệt để, đúng quy trình và quy định của pháp luật; giải quyết dứt điểm các dự án đã có quyết định thu hồi đất nhưng hiện do các nhà đầu tư vẫn đang quản lý, để sớm đưa các quỹ đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả. Tập trung rà soát, đánh giá chính xác, khách quan hiện trạng sử dụng đất và tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát nhằm phát hiện, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các sai phạm, vi phạm, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác giao đất, giao rừng, cho thuê mặt nước biển, giao khu vực biển tại tất cả các địa phương; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra tại Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 19/4/2024 của HĐND tỉnh. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, chủ động quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư, chuẩn bị sẵn sàng quỹ đất sạch, mặt bằng sản xuất, giải quyết nhanh chóng thủ tục hành chính để thu hút các dự án đầu tư.

Tổng rà soát công tác quy hoạch, kế hoạch, công tác quản lý nhà nước về vật liệu xây dựng trên toàn tỉnh, bảo đảm chủ động nguồn vật liệu san lấp và san nền theo nguyên tắc từ xa, từ sớm đáp ứng đủ nhu cầu cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; xử lý triệt để những tồn tại, yếu kém, bất cập trong công tác quản lý vật liệu xây dựng; thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn sử dụng các nguồn đất, đá thải mỏ, cát nghiền đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tuân thủ quy định pháp luật và sử dụng cát biển làm vật liệu san lấp theo chủ trương chung và hướng dẫn của các cơ quan chức năng. Đẩy nhanh tiến độ cấp phép các mỏ đất trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo quy định, trọng tâm là các mỏ đất tại khu vực Ưông Bí, Đông Triều. Chính trang đô thị, phòng, chống ngập lụt, tập trung xử lý việc lấn chiếm hành lang cống, rãnh thoát nước phía sau nhà tại các khu đô thị; có các giải pháp cụ thể để nâng cao tỷ lệ xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu đô thị tập trung (Hạ Long, Cẩm Phả, Vân Đồn, Quảng Yên) theo tinh thần Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV; tăng cường công tác tuyên truyền và chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở hạ tầng thu gom, tập kết, phân loại, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, để có thể triển khai quy định bắt buộc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại các hộ gia đình, cá nhân từ ngày 31/12/2024 theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Chủ động các phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy theo phương châm “3 trước”, “4 tại chỗ”; sẵn sàng và kịp thời chữa cháy, tuyệt đối không để xảy ra cháy, nổ gây hậu quả nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng; bảo đảm an ninh nguồn nước phục vụ cho các hoạt động phát triển kinh tế xã hội.

6. Công tác thanh tra, tư pháp, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Công tác thanh tra: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch thanh tra năm 2024, đồng thời triển khai kịp thời các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý trên các lĩnh vực, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Tăng cường thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ phát sinh sai phạm, xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, dư luận xã hội quan tâm... Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, thanh tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý ngay từ sớm, từ xa, từ cơ sở không để tích tụ thành vi phạm lớn.

- Công tác cải cách tư pháp: Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đảm bảo thực hiện đúng pháp luật. Tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Triển khai hiệu quả Chiến lược cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Chú trọng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho Nhân dân.

- Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ có hiệu quả gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các quy định của pháp

luật và các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trọng tâm là các chỉ đạo tại Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW của Ban chỉ đạo trung ương, Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị, Chương trình công tác năm 2024 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng tiêu cực, Thông báo kết luận số 41-TB/BCĐTW ngày 05/2/2024 của Ban chỉ đạo Trung ương, Thông báo kết luận số 209-TB/BNCTW ngày 07/2/2024 của Ban Nội chính Trung ương, Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 27/11/2023, Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 15/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Thực hiện nghiêm túc, cụ thể, thường xuyên, đồng bộ, toàn diện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động, quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 10/02/2022, Kế hoạch số 386-KH/TU ngày 27/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng tiêu cực theo các Quy định số 114-QĐ/TW, Quy định số 131-QĐ/TW, Quy định số 132-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 16/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chú trọng thực hiện nghiêm túc, quyết liệt 03 cơ chế, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực và sai phạm trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đáp ứng yêu cầu chính trị, pháp luật, nghiệp vụ.

Đẩy nhanh tiến độ kiểm tra, thanh tra, xác minh vụ việc; điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng, kinh tế, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Rà soát, đôn đốc việc thực hiện, khắc phục tồn tại, hạn chế, vi phạm đã được chỉ ra tại các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan có thẩm quyền; thu hồi triệt để thiệt hại về tài chính, tài sản công về ngân sách nhà nước.

- Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 15/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, nâng cao hiệu quả, thực chất công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân, với mục tiêu “3 tăng”, “3 giảm”, “3 không”. Chủ động phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, thực hiện đồng bộ các giải pháp để hạn chế khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, kéo dài, vượt cấp; đồng thời tập trung chỉ đạo giải quyết thấu đáo, dứt điểm kiến nghị cử tri, những vấn đề được Nhân dân, dư luận quan tâm.

7. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh; mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Chương trình hành động

số 39-CTr/TU ngày 19/4/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh và các văn kiện pháp lý về biên giới đất liền và các Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 23/3/2021, số 04-NQ/TU ngày 24/3/2021, số 23-NQ/TU ngày 03/3/2024, số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021, Quyết định số 409-QĐ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy. Tăng cường quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, nghiêm minh, bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh tôn giáo, an ninh xã hội, an ninh con người, an ninh công nhân, an ninh du lịch, quản trị hiệu quả các thách thức an ninh phi truyền thống theo nguyên tắc “3 trước”, “4 tại chỗ”, từ xa, từ sớm, từ cơ sở; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện quan trọng trên địa bàn trong năm 2024. Tuyên truyền, tổ chức tốt các hoạt động hướng tới Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân.

Thường xuyên đấu tranh, trấn áp hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức, sử dụng công nghệ cao, tội phạm tham nhũng, kinh tế, ma túy, sử dụng vũ khí nóng, môi trường, than, khoáng sản...; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phấn đấu giảm tai nạn lao động, giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 05/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới. Củng cố, phát triển mô hình an ninh cơ sở, mô hình xã, phường, thị trấn sạch ma túy, không tội phạm vì hạnh phúc của nhân dân; triển khai mô hình thôn, bản, khu phố sạch ma túy, phấn đấu hết năm 2024, xây dựng ít nhất 03 huyện, 78 xã, phường, thị trấn sạch ma túy. Tuyệt đối không được lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, lơ là lỏng bảo đảm an ninh cơ sở; lấy cơ sở là địa bàn trọng tâm tập trung các biện pháp phòng, chống tội phạm gắn với tăng cường bảo đảm an ninh quốc gia theo đúng phương châm “chủ động, từ xa, từ sớm, từ cơ sở”. Thường xuyên quan tâm, chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, toàn diện, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; tăng cường công an cơ sở, nhất là ở các xã miền núi, biên giới, hải đảo.

Triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Thực hiện có hiệu quả Tuyên bố chung Việt Nam - Trung Quốc và các thỏa thuận đã ký kết để tranh thủ thời cơ thúc đẩy hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu, thúc đẩy phục hồi du lịch quốc tế; làm tốt công tác ngoại giao nhân dân, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định, hợp tác cùng phát triển.

8. Xây dựng chính quyền địa phương các cấp liêm chính, phục vụ, kiến tạo phát triển, thực sự “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Nâng cao năng lực quản lý, điều hành, xây dựng chính quyền địa phương các cấp liêm chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện đúng lộ trình tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhất là ở cấp sở, ban, ngành, cấp huyện, cấp xã; chú trọng thu hút, tuyển dụng người có đức, có tài vào làm việc trong hệ thống chính trị. Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương, nhất là người đứng đầu chính quyền các cấp trong triển khai thực hiện các chủ trương,

nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo; quản lý, sử dụng hiệu quả biên chế, chống lãng phí biên chế; công khai, minh bạch, khách quan trong công tác tuyển dụng đảm bảo đúng tiêu chuẩn, vị trí việc làm, chú trọng thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; thực hiện tốt chủ trương tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ viên chức theo quy định. Hoàn thành phê duyệt Đề án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2022 của Chính phủ. Tổ chức tốt kỳ tuyển dụng công chức năm 2024 bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định của pháp luật. Triển khai Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, Đề án thành lập 04 phường và thành lập thành phố Đông Triều khi được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; chuẩn bị tốt Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh lần thứ IV năm 2024. Tập trung chỉ đạo công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước gắn với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật đảng, nhà nước. Phấn đấu trong quý III năm 2024, hoàn thành cơ sở dữ liệu về tổ chức, cán bộ, công chức phù hợp với quy định. Tổ chức tốt cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong việc cụ thể hóa, thể chế hóa, đề xuất các giải pháp tháo gỡ tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh.

Tăng cường thanh tra trách nhiệm thực thi công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và kỷ luật lao động; triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Ban chấp hành Trung ương quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới và các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực “lợi ích nhóm” trên các lĩnh vực; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, sợ sai, không giải quyết kịp thời các nội dung thuộc thẩm quyền.

9. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm và cả năm 2024

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh; nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, tấm gương tốt, điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, niềm tin và khát vọng cống hiến của người dân và doanh nghiệp. Các cơ quan nhà nước các cấp chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch về các chủ trương, chính sách trong chỉ đạo, điều hành, về tình hình kinh tế, xã hội thông qua nhiều hình thức để Nhân dân biết, giám sát; kịp thời phản bác thông tin sai lệch, định hướng thông tin dư luận đúng đắn; làm chủ không gian mạng, siết chặt quản lý báo chí, truyền thông. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở theo phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”; công tác dân vận

chính quyền các cấp. Tăng cường tổ chức đối thoại, giải trình, tiếp nhận các ý kiến phản biện để tạo sự đồng thuận cao và phát huy sức mạnh của toàn xã hội thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh xin rút đối với 02 tờ trình: số 1650/TTr-UBND ngày 24/6/2024 và số 1611/TTr-UBND ngày 21/6/2024. Riêng đề xuất ban hành quy định khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh không được phép chăn nuôi theo quy định tại Điều 80 Luật Chăn nuôi năm 2018, giao UBND tỉnh tiếp tục rà soát, xác định tiêu chí lựa chọn khu vực không được phép chăn nuôi, đánh giá đầy đủ tác động của chính sách, bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi, đảm bảo tính khoa học, thực tiễn, ổn định đời sống cho nhân dân, nhất là những người có nguồn thu nhập chính từ chăn nuôi v.v... để trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp chuyên đề gần nhất.

2. Thường trực, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XIV, Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội, Chính phủ (báo cáo);
- Ban CTĐB của UBTW Quốc hội;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP: ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ7.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Ký